

Số: 33/2020/QĐST-DS

Tam Nông, ngày 19 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Võ Thị B, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bùi Thị Tuyết N, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Về việc: “*Tranh chấp hui*”.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị Tuyết N có trách nhiệm trả số tiền hui còn nợ là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) cho bà Võ Thị B.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí:

+ Bà Bùi Thị Tuyết N tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đ.

+ Bà Võ Thị B được nhận lại 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số BH/2018/0005811 ngày 07/01/2020 và biên lai số BI/2019/0002711 ngày 27/4/2020 (ông Nguyễn Tấn Tạo nộp thay) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Duy Khang